

Bản án số: 181/2023/HSST

Ngày: 29-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA -TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Chí Lin

2. Bà: Nguyễn Thị Rạt

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hoà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà tham gia phiên tòa: ông Võ Quang Mãi – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023, đối với:

1. Bị cáo:

1.1.Họ và tên: Nguyễn Thảo T; Giới tính: Nữ

Sinh ngày 23/01/1994; Nơi sinh: tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Khóm V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: không có; Chức vụ: không có; Con ông: Nguyễn Văn T1, năm sinh 1975 và bà Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1978; Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999. Chồng: Trần Bình L, sinh năm 1996. Con: 04 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: không có.

Biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/8/2023 đến ngày 15/11/2023 tại xã Đ, Đ, Long An (có mặt).

1.2.Họ và tên: Lê Hoàng Đ; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 15/9/1996; nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu

Nơi cư trú: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: không có; Con ông: Lê Hoàng C, sinh năm 1962 và bà Lâm Thị T3, sinh năm 1962. Anh, chị, em ruột; 01 người sinh năm 1992. Bản thân chưa vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 6 năm 2023 cho đến nay (có mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

2.1. Ông Trương Văn G, sinh năm 1990;(vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2.2. Ông Hồ Hữu L1, sinh năm 1987(vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2.3 Nguyễn Duy P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 1, Phan Văn T4, Phường B, Quận E, Tp . (vắng mặt).

2.4 Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

2.5 Đinh Hoàng T5, sinh năm 1983;

Địa chỉ: N, Phường A, Quận F, Tp . (vắng mặt).

3. Người chứng kiến: Nguyễn Hoàng H, Trần Phúc V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Thảo T và Lê Hoàng Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tháng 6 năm 2023, Nguyễn Thảo T thuê phòng trọ số 1B nhà trọ bảng hiệu N tại ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An của ông Nguyễn Ngọc Đ1 để ở. Trong thời gian sinh sống tại đây, do T không có việc làm nên nảy sinh ý định mua chất ma túy về bán lại để có tiền tiêu xài. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05 tháng 08 năm 2023, T6 không rõ nhân thân, lai lịch đến phòng trọ số 1B gặp T. Tại đây, T nhờ T6 giới thiệu cho T người bán chất ma túy để T mua về bán lại thu lợi, T6 đồng ý và đưa cho T điện thoại di động của T6 để điện thoại cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, T hỏi mua của người này số tiền 1.500.000 đồng chất ma túy dạng đá, người này đồng ý và hẹn T đến chợ Đ2 thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An để lấy chất ma túy. Sau đó, T thuê xe mô tô đi đến chợ Đ2 gặp người đàn ông nói trên, người này đưa cho T 01 túi nylon bên trong có 01 hộp giấy bên trong hộp giấy có 01 túi nylon có rãnh khếp chứa chất ma túy dạng đá, T trả cho người này số tiền 1.500.000 đồng rồi đi về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, T phân chia chất ma túy vừa mua thành 11 gói nylon hàn kín chứa chất ma túy đá dạng đá rồi cất giấu trong cái sọt nhựa màu đỏ để trong phòng trọ với mục đích bán lại cho người khác. Trong ngày 05/8/2023, T đã bán cho 07 người (06 người đàn ông, 01 người phụ nữ) không rõ nhân thân, lai lịch 07 gói nylon

chứa chất ma túy, T thu được số tiền 1.300.000 đồng, còn lại 04 gói nylon T cất giấu trong cái sọt nhựa màu đỏ để ở chân cầu thang trong phòng.

Đến khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 08 năm 2023, Trương Văn G (bạn của T) điều khiển xe mô tô biển số 66P2-3952 đến phòng trọ số 1B gặp T. Sau đó, G để xe mô tô lại đây và được Nguyễn Duy P (bạn của G) điều khiển xe mô tô của P chở đi công việc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Hoàng Đ đến phòng trọ số 1B gặp T. Do gần hết chất ma túy để bán, nên T nhờ Đ đi mua chất ma túy về cho T để bán lại thu lợi, Đ đồng ý. T đưa cho Đ số tiền 2.200.000 đồng, Đ cầm số tiền này rồi điều khiển xe mô tô biển số 66P2-3952 của G đến Ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An gặp người đàn ông tên L2 không rõ nhân thân, lai lịch mua 01 túi nylon có rãnh khế bên trong chứa chất ma túy dạng đá với số tiền 2.200.000 đồng. Sau đó, Đ mang chất ma túy vừa mua về đưa cho T và tiếp tục ở lại tại đây. Sau khi lấy chất ma túy từ Đ, T phân ra thêm 01 gói nylon hàn kín, chứa chất ma túy dạng đá để dưới nền gạch trong phòng nhằm mục đích chuẩn bị bán cho T6 (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 400.000 đồng, còn lại 01 túi nylon có rãnh khế chứa chất ma túy chưa phân hết T cũng để trên nền gạch trong phòng. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, G và P về đến phòng trọ của T, T lấy 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất ma túy dạng đá mà T đã mua vào ngày 05/8/2023 bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để cho Đ, P, G cùng sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ gồm: 03 gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy dạng đá, kích thước 3,8cm x 1cm; 01 gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy dạng đá, kích thước 3,5cm x 1,9cm; 01 ly thủy tinh có quai, chiều cao 12cm, đường kính miệng ly 08cm, đường kính đáy ly 06cm, bên trong chứa dung dịch màu vàng, 01 ống hút màu trắng và 02 đầu lọc thuốc màu vàng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã bể phần nỏ thủy tinh, chiều cao 12cm, nơi rộng nhất 6cm; 01 sọt nhựa, màu đỏ có đường kính miệng sọt 18cm, đường kính đáy sọt 13cm, chiều cao sọt 16cm.

Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thảo T và Lê Hoàng Đ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 815/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L kết luận:

“1. Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,6378 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5253 gam, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: Không có.

3 Bản ảnh giám định gồm 17 ảnh được lưu tại Phòng K, Công

an tỉnh Long An.

H1 lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4744 gam (bì thư bên trong có 03 (ba) gói nylon được hàn kín); 0,3296 gam (bì thư bên trong có 01 (một) gói nylon được hàn kín), tất cả mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 815./.”

Khi Công an đến kiểm tra, T đã lấy túi nylon hàn kín có rãnh khếp chứa chất ma túy dạng đá mà Đ vừa mua về và bộ D sử dụng ma túy đem lên gác lửng trong phòng trọ. T đổ chất ma túy vào ly thủy tinh có quai bên trong có chứa dung dịch nước ngọt 7Up, hòa tan hết. Riêng bộ D sử dụng chất ma túy bị rơi bề phần nỏ thủy tinh nên không thu giữ được chất ma túy bên trong.

Tại Kết luận giám định số 5264/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Chất lỏng trong 01 ly thủy tinh được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP đề ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

Không hoàn lại đối tượng giám định: M đã sử dụng hết cho công tác giám định.”

Tại kết quả xét nghiệm ngày 08/8/2023 của Phòng khám Đ3 xác định Nguyễn Thảo T, Lê Hoàng Đ, Trương Văn G và Nguyễn Duy P dương tính với chất ma túy loại Methamphetamin.

Tại cáo trạng số 184/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thảo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lê Hoàng Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thảo T và Lê Hoàng Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, Điều 50, Điều 58 và 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thảo T mức án từ 07 năm đến 08 năm tù;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, Điều 50, Điều 58 và 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đ mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: tịch thu bán đấu giá, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, biển số 66P2-3952, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467. Qua tra cứu, không tìm

thấy dữ liệu của xe mô tô có số khung: XS110*200008368*, số máy: VLFIP52FMH3*50036467*, Trương Văn G khai nhận mua xe mô tô này từ người không rõ họ, tên, không làm thủ tục mua, bán. Xe không rõ nguồn gốc, không đủ điều kiện để lưu hành.

Tịch thu, tiêu hủy biển số 66P2-3952 gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467, Trương Văn G khai nhận nhặt được biển số xe ngoài đường và gắn vào xe mô tô để sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,4744 gam (bì thư bên trong có 03 (ba) gói nylon được hàn kín); 0,3296 gam (bì thư bên trong có 01 (một) gói nylon được hàn kín), tất cả mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 815; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã bể phần vỏ thủy tinh, chiều cao 12cm, nơi rộng nhất 6cm; 01 sọt nhựa, màu đỏ có đường kính miệng sọt 18cm, đường kích đáy sọt 13cm, chiều cao sọt 16cm;

Quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Ông Trương Văn G vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai: chiếc xe mô tô biển số 66P2-3952 mà Lê Hoàng Đ sử dụng đang bị tạm giữ là của ông, nguồn gốc xe là mua lại xe cũ của một người không rõ nhân thân, xe không có biển số nên ông nhặt biển số xe 66P2-3952 ở ngoài đường để gắn vào xe gắn máy để sử dụng, G cũng không biết bị cáo Đ mượn xe để đi mua ma túy.

Ông Hồ Hữu L1 vắng mặt nhưng có lời khai trình bày xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467 trước đây thuộc quyền sở hữu của ông nhưng hiện đã bán cho một người lạ mặt không nhớ rõ họ, tên, địa chỉ ở đâu và cũng không có làm giấy tờ mua bán nên không còn là chủ sở hữu phương tiện trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

[1]. Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về xét xử vắng mặt:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung.

[3]. *Về nội dung vụ án,*

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thảo T, Lê Hoàng Đ thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố.

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 06 tháng 08 năm 2023, tại Phòng số 1B nhà trọ bảng hiệu N thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, Nguyễn Thảo T có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói nylon chứa chất ma túy có tổng khối lượng 1,163 gam, loại Methamphetamine. Trong đó, có 01 gói nylon chứa chất ma túy có khối lượng 0,5253 gam, loại Methamphetamine là do bị cáo Lê Hoàng Đ mua giúp cho Nguyễn Thảo T nhằm mục đích bán cho người khác thì bị Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An bắt quả tang.

Ngoài ra, vào ngày 05 tháng 8 năm 2023 tại Phòng số 1B nhà trọ bản G thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo T khai nhận đã bán trái phép chất ma túy trót lọt 07 lần, thu lợi bất chính số tiền 1.300.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo trước tòa cũng phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng vật chứng thu giữ tại hiện trường, phù hợp với bản kết luận giám định và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thảo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Hoàng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về mặt kinh tế, gây tổn hại về mặt sức khỏe của bản thân, làm suy thoái nòi giống và gây mất trật tự xã hội, nên việc xử lý bằng pháp luật hình sự là điều cần thiết đối với bị cáo.

Các bị cáo nhận thức rất rõ chất ma túy là vô cùng nguy hiểm là thảm họa của xã hội, đã có rất nhiều người nghiện ma túy. Ngoài ra, ma túy còn là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo nên Nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào. Nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán cho người khác sử dụng nhằm thu lợi bất chính. Khối lượng ma túy bị bắt quả tang là 1,163 gam ma túy dạng đá. Hành vi trái pháp luật của các bị

cáo cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. *Xét về nhân thân:*

[5.1] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo Nguyễn Thảo T và Lê Hoàng Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thảo T còn tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình xảy ra ngày 05/8/2023, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* không có.

[5.3]. *Về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án*

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thảo T và Lê Hoàng Đ thuộc trường hợp phạm tội không có tổ chức do không có sự câu kết chặt chẽ, bị cáo T là người chủ mưu và thực hành, bị cáo Đ là người giúp sức. Do vậy, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Đ.

Do vậy, xét đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như trên đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Cần tịch thu bán đấu giá, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, biển số 66P2-3952, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467, do xe không rõ nguồn gốc, không đủ điều kiện để lưu hành.

Tịch thu, tiêu hủy biển số 66P2-3952 gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467 mà Trương Văn G đã sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,4744 gam (bì thư bên trong có 03 (ba) gói nylon được hàn kín); 0,3296 gam (bì thư bên trong có 01 (một) gói nylon được hàn kín), tất cả mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 815; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã bể phần nõ thủy tinh, chiều cao 12cm, nơi rộng nhất 6cm; 01 sọt nhựa, màu đỏ có đường kính miệng sọt 18cm, đường kích đáy sọt 13cm, chiều cao sọt 16cm;

Là phù hợp với Điều 47, Điều 48 Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. *Về các biện pháp tư pháp:* Đối với khoản tiền 1.300.000 đồng bị cáo T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy ngày 05/8/2023 nhưng sau đó bị cáo dùng chính số tiền trên để mua ma túy vào ngày 06/8/2023 nhằm mục đích bán lại cho

người khác sử dụng thì bị bắt quả tang nên không buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền này là phù hợp.

Đối với số ma túy bị cáo T hòa tan vào dung dịch trong ly thủy tinh, qua giám định không tìm thấy chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với việc bị cáo T lấy chất ma túy của T bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để cho Đ, P và G cùng sử dụng nhưng tất cả chưa sử dụng, đồng thời do phần nỏ thủy tinh đã bị vỡ nên không thu giữ được số ma túy mà T đã bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, nên không đủ căn cứ xử lý T về hành vi này.

Đối với người đàn ông không rõ họ, tên có hành vi bán chất ma túy cho T và người tên L2 bán chất ma túy cho Đ, do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, chỉ có lời khai duy nhất của T và Đ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người tên T6 có hành vi giới thiệu người bán chất ma túy cho T và mua chất ma túy từ T, do không xác định được nhân thân, lai lịch của người Trung, chỉ có lời khai duy nhất của T nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trương Văn G và Nguyễn Duy P có mặt khi Nguyễn Thảo T bị bắt quả tang, nhưng G và P không biết T mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của G và P không cấu thành các tội phạm có liên quan.

[8]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thảo T và Lê Hoàng Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thảo T mức án 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đ mức án 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2023.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng Đ; thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2023) để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu bán đấu giá, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467 do xe không rõ nguồn gốc, không đủ điều kiện để lưu hành.

Tịch thu, tiêu hủy biên số 66P2-3952 gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, số khung: XS110-200008368, số máy: VLFIP52FMH3-50036467 mà Trương Văn G đã sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,4744 gam (bì thư bên trong có 03 (ba) gói nylon được hàn kín); 0,3296 gam (bì thư bên trong có 01 (một) gói nylon được hàn kín), tất cả mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 815; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã bể phần vỏ thủy tinh, chiều cao 12cm, nơi rộng nhất 6cm; 01 sọt nhựa, màu đỏ có đường kính miệng sọt 18cm, đường kích đáy sọt 13cm, chiều cao sọt 16cm;

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng, tài sản kèm bảng thông kê vật chứng lập ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thảo T, Lê Hoàng Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cq CSĐT Công an huyện Đức Hòa;
- Cq THAHS CA huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Công Thức